| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN N**<br>**TỈNH NINH BÌNH**<br>---------=--------- | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số:14/2023/HS-ST
Ngày: 06-3-2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - NINH BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh*.

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Hà Quang Văn; Ông Nguyễn Văn Phiếu

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Nguyễn Văn Bình–Thư ký Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà:*** Bà Nguyễn Thu Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở TAND huyện N, tỉnh Ninh Bình mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2023/HSST ngày 11 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Quốc Th(tên gọi khác Nguyễn Ngọc N), sinh năm 1995 tại huyện H, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Nguyễn Ngọc Th và bà Lê Thị L; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Tại bản án số 13/HSST ngày 02/02/2016, Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Quốc Th 7 năm 6 tháng tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy";* án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng. Ngày 02/02/2016 Nguyễn Quốc Th chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm, Ngày 21/5/2021, Nguyễn Quốc Th chấp hành xong hình phạt tù.

Về nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 60/QĐ-XPĐG ngày 13/12/2013 của Công an huyện H, tỉnh Ninh Bình xử phạt Nguyễn Quốc Th 1.500.000 đồng về hành vi *"Trộm cắp tài sản"*. Nguyễn Quốc Th chưa chấp hành, tuy nhiên đến nay đã hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 31/10/2022, tạm giữ ngày 31/10/2022, chuyển tạm giam ngày 08/11/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. Có mặt

2. Đặng Văn Đ, sinh năm 1997 tại huyện Gi, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: Thôn Th, xã Gi, huyện Gi, tỉnh Ninh Bình; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Đặng Anh Đức và bà Đào Thị Thơm; Vợ, con: Chưa có. Tiền an, Tiền sự: Không;

Bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 31/10/2022, tạm giữ ngày 31/10/2022, chuyển tạm giam ngày 08/11/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. Có mặt

- *Bị hại:*Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1990; Địa chỉ: Tổ 9, phường T, TP. T, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Anh Giang Đức L, sinh năm 1981; Địa chỉ: Số 162a Mỹ Lệ, Thị trấn Thiên Tôn, huyện H, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt

+ Bà Lê Thị L, sinh năm 1973; Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình.Có mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 29/10/2022, Nguyễn Quốc Th sinh năm 1995 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35B1 - 940.97 từ nhà ở Thôn Đ, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình đến nhà Đặng Văn Đ sinh năm 1997 ở Thôn Th, xã Gi, huyện Gi, tỉnh Ninh Bình để đón Đạt đến nhà Thiện ăn cơm. Đến khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày, Đạt lấy xe mô tô biển kiểm soát 35B1 - 940.97 chở Thiện đi chơi. Khi đi đến đoạn kênh Đô Thiên thuộc xã Ninh Nhất, thành phố Ninh Bình, Thiện nói với Đạt *"Bây giờ anh nợ nần nhiều, không có tiền trả nợ, chỉ có cách tháo biển số xe đi tìm người cướp tài sản để bán lấy tiền trả nợ"* thì Đạt đồng ý và dừng xe bên phải kênh Đô Thiên cùng Thiện tháo biển số xe cất vào cốp xe. Sau đó, Đạt tiếp tục điều khiển xe chở Thiện ngồi sau đi ra Quốc lộ 1A đi từ thành phố Ninh Bình đến các tuyến đường thuộc địa bàn huyện Yên Mô, thành phố Tam Điệp quan sát tìm sơ hở của người dân đi đường để giật tài sản.

Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến ngã ba chợ chiều thuộc thành phố Tam Điệp, Thiện chỉ đường cho Đạt rẽ phải vào Quốc lộ 12B đi theo hướng về huyện N. Đi được khoảng 4km thì Thiện và Đạt gặp chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1990 trú tại tổ 9, phường Tân Bình, thành phố Tam Điệp đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36B1 - 947.82 một mình hướng về huyện N. Thấy vậy Đạt dùng tay trái vỗ vào đùi trái của Thiện ra hiệu với Thiện đã tìm được

người để giật tài sản. Hiểu ý Đạt, Thiện nói với Đạt *"Cứ đi theo xem thế nào"*, sau đó Đạt điều khiển xe mô tô đi theo sau chị Mai. Quá trình đi theo chị Mai thì Thiện và Đạt đã điều khiển xe vượt lên xe của chị Mai hai lần để xác định chị Mai có cầm điện thoại hay không. Khi đi đến khu vực cầu Sui, thuộc xã Văn Phương, huyện N thì chị Mai rẽ phải vào đê Năm Căn và dừng xe bên phải gọi điện thoại. Đạt điều khiển xe đi qua chị Mai thì Thiện nói với Đạt *"Quay xe lại đi nó dừng lại rồi"*. Đạt liền điều khiển xe quay lại hướng ra đường Quốc lộ 12B sau đó quay vòng lại. Khi đi qua chỗ chị Mai đứng, quan sát thấy chị Mai đang cầm điện thoại di động trên tay nên Thiện liền nói với Đạt *"Đi áp sát để anh giật cái điện thoại"*. Ngay lập tức Đạt điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35B1-940.97 áp sát bên trái xe mô tô của chị Mai. Khi tiếp cận gần chị Mai thì Thiện ngồi sau dùng tay phải giật được chiếc điện thoại di động của chị Mai đang cầm trên tay. Sau đó Đạt điều khiển xe mô tô chở Thiện nhanh chóng tăng tốc bỏ chạy theo hướng xã Thượng Hòa qua các xã Thanh Lạc, xã Sơn Thành huyện N rồi rẽ về hướng xã Gia Phong, huyện Gi để tẩu thoát. Thiện ngồi sau tắt nguồn điện thoại rồi mở ốp điện thoại của chị Mai ra thì phát hiện bên trong vỏ ốp lưng bằng nhựa màu nâu có 02 thẻ ngân hàng, 01 thẻ Căn cước công dân, 01 thẻ bảo hiểm mang tên Nguyễn Thị M và số tiền Việt Nam 17.000 đồng. Nguyễn Quốc Th đã bỏ số tiền trên vào túi quần đang mặc trên người. Lúc này, Đạt hỏi Thiện giật được gì thì Thiện nói với Đạt các tài sản trên. Đạt bảo Thiện vứt ốp điện thoại cùng số thẻ trên xuống bên đường, sau đó Đạt điều khiển xe mô tô chở Thiện về nhà Đạt. Khi đến nhà Đạt, Thiện đưa điện thoại di động vừa cướp giật được của chị Mai cho Đạt cất giấu rồi đi về nhà. Sau khi nhận điện thoại từ Thiện, Đạt đã tháo sim điện thoại số 0383.322.105 ra và vất đi. Sáng ngày 30/10/2022, Thiện điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35B1-940.97 đến nhà đón Đạt và mang chiếc điện thoại di động của chị Mai đến cửa hàng mua bán sửa chữa điện thoại Đức Hiệp tại thị trấn Thiên Tôn, huyện H tỉnh Ninh Bình bán cho Anh Giang Đức L, sinh năm 1981 làm chủ với số tiền 2.000.000 đồng. Thiện chia cho Đạt số tiền 500.000 đồng và giữ lại số tiền 1.500.000 đồng. Số tiền này Thiện và Đạt đã chi tiêu cá nhân hết.

Sau khi bị Thiện và Đạt cướp giật tài sản, chị Mai đã đến Công an xã Văn Phương, huyện N để trình báo sự việc. Công an xã Văn Phương, huyện N đã chuyển tin báo tội phạm đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N để xác minh, giải quyết theo thẩm quyền.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành trích xuất đoạn video Camera an ninh của xã Văn Phương, xã Thượng Hòa, xã Quỳnh Lưu huyện N, tỉnh Ninh Bình ghi lại hình ảnh Nguyễn Quốc Th và Đặng Văn Đ đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave đi trên đường vào 03 đĩa DVD; trích xuất đoạn video Camera an ninh của cửa hàng điện thoại *"Đức Hiệp"* tại phố Mỹ Lộ, thị trấn

Thiên Tôn, huyện H ghi lại hình ảnh Nguyễn Quốc Th và Đặng Văn Đ đến bán chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y21s 4GB màu trắng cho Anh Giang Đức L sáng ngày 30/10/2022 vào 01 đĩa DVD. Tất cả các đĩa DVD trên đều được niêm phong vào phong bì theo đúng theo quy định của pháp luật. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y21s,màu trắng, màn hình cảm ứng, số Imei 1: 861128056980730, số Imei 2: 861128056980722 do Anh Giang Đức L tự nguyện giao nộp.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Nguyễn Quốc Th và Đặng Văn Đ không thu giữ tài liệu, đồ vật gì.

Ngày 31/10/2022, Nguyễn Quốc Th đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus lắp sim số thuê bao 0355.297.839 là điện thoại Thiện sử dụng để liên lạc với Đặng Văn Đ vào các ngày 29, 30/10/2022. Đặng Văn Đ tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy J7 Pro lắp sim số thuê bao 0926.478.748 là điện thoại Đạt sử dụng để liên lạc với Nguyễn Quốc Th vào các ngày 29, 30/10/2022; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α, màu sơn đen bạc, biển kiểm soát 35B1-940.97 là phương tiện Đạt và Thiện sử dụng để đi cướp giật tài sản.

Đối với 02 thẻ ngân hàng, 01 thẻ Căn cước công dân, 01 thẻ bảo hiểm mang tên Nguyễn Thị M; 01 vỏ ốp điện thoại bằng nhựa màu nâu; 01 sim điện thoại số 0383.322.105 mà Thiện và Đạt đã chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị M, Thiện và Đạt đã tháo ra và vứt đi, không nhớ ở khu vực nào nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 48/KL-HĐĐGTS ngày 04/11/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện N kết luận: *"01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y21s, 4GB màu trắng (đã qua sử dụng) có giá trị tại thời điểm định giá tháng 11/2022 là 3.000.000 đồng; 01 vỏ ốp điện thoại bằng nhựa màu nâu (đã qua sử dụng) có giá trị tại thời điểm định giá tháng 11/2022 là 30.000 đồng"*.

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKSNQ-HS ngày 09/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố các bị cáo Đặng Văn Đ về tội: "Cướp giật tài sản". thuộc trường hợp *"Dùng thủ đoạn nguy hiểm*", quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 171 của Bộ luật hình sự. Đối với Nguyễn Quốc Th thuộc trường hợp *"Dùng thủ đoạn nguy hiểm*"*"Tái phạm nguy hiểm"*, quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quốc Th, Đặng Văn Đ phạm tội "Cướp giật tài sản".

Áp dụng Điểm d, i khoản 2 Điều 171; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Th từ 4 năm tù đến 5 năm tù. Thời hạn tính từ ngày tạm giữ 31/10/2022.

Áp dụng Điểm d khoản 2 Điều 171; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Văn Đ từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù. Thời hạn tính từ ngày tạm giữ 31/10/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus lắp sim số thuê bao 0355.297.839 thu giữ của Nguyễn Quốc Th; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy J7 Pro lắp sim số thuê bao 0926.478.748 thu giữ của Đặng Văn Đ.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N.

Lời nói sau cùng của bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

**[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên** trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2].** Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi mà mình đã thực hiện, đúng như bản cáo trạng đã truy tố các bị cáo. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng; lời khai của bị hại, các tang vật đã thu giữ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi phạm tội. Đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Quốc Th, Đặng Văn Đ là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, để có tiền ăn tiêu cho bản thân khoảng 21 giờ ngày 29/10/2022, tại khu vực đê Năm Căn thuộc thôn Sui, xã Văn Phương, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Đặng Văn Đ sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave α, biển kiểm soát 35B1-940.97 chở Nguyễn Quốc Th cướp giật 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y21s màu trắng, ốp điện thoại bằng nhựa màu nâu, bên trong ốp điện thoại có số tiền 17.000 đồng, 02 thẻ ngân hàng, 01 thẻ Căn cước công dân, 01 thẻ bảo hiểm có tổng giá

trị 3.047.000 đồng của chị Nguyễn Thị M sinh năm 1990, trú tại tổ 9, phường Tân Bình, thành phố Tam Điệp.

Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội *"Cướp giật tài sản"* thuộc trường hợp *"Dùng thủ đoạn nguy hiểm*", quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 171 của Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Nguyễn Quốc Th đang có 01 tiền án về tội rất nghiêm trọng do cố ý nay lại phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý là thuộc trường hợp *"Tái phạm nguy hiểm"*, quy định tại điểm i, khoản 2, Điều 171 Bộ luật hình sự.

**Điều 171. Tội cướp giật tài sản.**

*1. Người nào cướp giật tài sản của người khác, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:*

*……*

*d) Dùng thủ đoạn nguy hiểm;*

*……*

*i) Tái phạm nguy hiểm;*

*……*

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng.*

Viện kiểm sát nhân dân huyện N vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi nêu trên của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời ảnh hưởng đến tính mạng sức khỏe của bị hại, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của các bị cáo. Như vậy, mới có tác dụng nâng cao hiệu quả công tác giáo dục, răn đe phòng ngừa tội phạm chung đồng thời giúp các bị cáo có thời gian cải tạo rèn luyện mình trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Quốc Th, Đặng Văn Đ đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự *"Người phạm tội thành khẩn khai báo"*; bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Đặng Văn Đ trong giai đoạn chuẩn bị xét xử đã tự nguyện khắc phục một phần thiệt hại cho chị Nguyễn Thị M với số tiền 1.000.000 đồng, vì vậy bị cáo Đạt được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Về nhân thân: Bị cáo Thiện có nhân thân rất xấu. Bị cáo hiện đang có 01 tiền án: Tại bản án số 13/HSST ngày 02/02/2016, Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Quốc Th 7 năm 6 tháng tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy";* án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng. Ngày 02/02/2016 Nguyễn Quốc Th chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm, Ngày 21/5/2021, Nguyễn Quốc Th chấp hành xong hình phạt tù. Về lịch sử bản thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 60/QĐ-XPĐG ngày 13/12/2013 của Công an huyện H, tỉnh Ninh Bình xử phạt Nguyễn Quốc Th 1.500.000 đồng về hành vi *"Trộm cắp tài sản"*. Nguyễn Quốc Th chưa chấp hành, tuy nhiên đến nay đã hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo Đạt có nhân thân tốt.

Về vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn, bị cáo Thiện là người khởi xướng rủ rê bị cáo Đạt đi cướp giật tài sản. Bị cáo Thiện cũng là người trực tiếp thực hiện hành vi cướp giật, chiếm hưởng phần lớn số tiền các bị cáo chiếm đoạt được nên bị cáo Thiện giữ vai trò chính trong vụ án. Bị cáo Đạt giữ vai trò thứ hai.

Từ nhận định trên xét thấy cần áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của các bị cáo.

Đối với bị cáo Đặng Văn Đ có nhiều tình tiết giảm nhẹ, vai trò thứ yếu, vì vậy cần áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới khung quy định.

**[3]. Về hình phạt bổ sung**: Do các bị cáo lao động tự do, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

**[4].Về trách nhiệm dân sự**:

Chị Nguyễn Thị M đã nhận lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y21S màu trắng, số imei 1: 861128056980730; imei 2: 861128056980722 bị chiếm đoạt ngày 29/10/2022; Bà Lê Thị L đã nhận lại xe mô tô nhãn hiệu nhãn hiệu Honda, loại Wave α, màu sơn đen bạc biển kiểm soát 35B1-940.97. Sau khi nhận lại tài sản, chị Mai và bà Lụa xác định tài sản còn nguyên vẹn và không có đề nghị gì.

Đối với 02 thẻ ngân hàng, 01 thẻ Căn cước công dân, 01 thẻ bảo hiểm mang tên Nguyễn Thị M; 01 vỏ ốp điện thoại bằng nhựa màu nâu; 01 sim điện thoại số 0383.322.105 và số tiền 17.000 đồng của chị Nguyễn Thị M đã bị Nguyễn Quốc Th, Đặng Văn Đ chiếm đoạt, chị Mai không yêu cầu Thiện, Đạt phải bồi thường.

Đối với số tiền 2.000.000 đồng mà Anh Giang Đức L đã bỏ ra để mua chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y21S do Nguyễn Quốc Th, Đặng Văn

Đ cướp giật được của chị Mai, anh Lâm xác định số tiền không lớn không có đề nghị gì.

**[5]. Về xử lý vật chứng:**

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y21S màu trắng, số imei 1: 861128056980730; imei 2: 861128056980722. Quá trình điều tra đã xác định là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị M. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả cho chị Nguyễn Thị M là phù hợp.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave α , màu sơn đen bạc biển kiểm soát 35B1-940.97 thu của Nguyễn Quốc Th. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Bà Lê Thị L, sinh năm 1973 trú tại Thôn Đ, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình là mẹ đẻ của Thiện đã cho Thiện mượn sử dụng. Bà Lụa không biết Thiện sử dụng làm phương tiện phạm tôi nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả cho lại cho Bà Lê Thị L là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus lắp sim số thuê bao 0355.297.839 thu giữ của Nguyễn Quốc Th; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy J7 Pro lắp sim số thuê bao 0926.478.748 thu giữ của Đặng Văn Đ. Quá trình điều tra xác định đây là điện thoại Thiện và Đạt sử dụng để liên lạc với nhau nhằm mục đích cùng nhau mang điện thoại cướp giật được đi bán vào sáng ngày 30/11/2022, vì vậy cần tịch thu hóa giá sung Ngân sách Nhà nước.

**[6]. Về án phí hình sự sơ thẩm**: Bị cáo Đặng Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Quốc Th thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí theo Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quốc Th, Đặng Văn Đ phạm tội *"Cướp giật tài sản".***

1.1. Áp dụng:Điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Th 42 (bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 31/10/2022.

1.1. Áp dụng: Điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn Đ 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 31/10/2022.

**2. Về Xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus lắp sim số thuê bao 0355.297.839 thu giữ của Nguyễn Quốc Th; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy J7 Pro lắp sim số thuê bao 0926.478.748 thu giữ của Đặng Văn Đ.

(chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N).

**3. Về án phí**: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12, Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Đặng Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Quốc Th.

**4. Án xử công khai sơ thẩm**: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

**Nơi nhận:**
- *TAND tỉnh NB;*
- *VKSND huyện N;*
- *THADS huyện N;*
- *CA huyện N*
- *Những người TGTT;*
- *Lưu./.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**(ĐÃ KÝ)**

**Nguyễn Thị Hương Quỳnh**